

2008

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN**

CÔNG TY CỔ PHẦN



MỤC LỤC

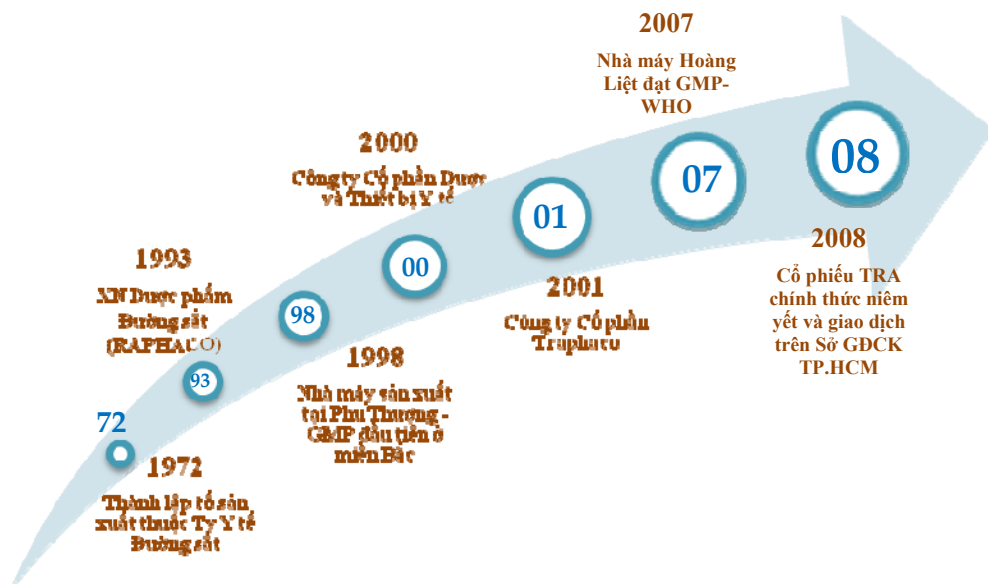
LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	3
1. Giới thiệu chung về Công ty	3
2. Những sự kiện quan trọng	3
3. Quá trình phát triển	3
4. Định hướng phát triển	5
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	6
NHỮNG NÉT NỔI BẬT CỦA KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2008	6
1. Những thuận lợi và khó khăn của hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2008	6
2. Công tác đầu tư	6
3. Công tác quản trị	7
4. Việc niêm yết cổ phiếu	7
5. Các công tác khác	7
6. Các chỉ tiêu kinh tế, tài chính năm 2008	8
TRIỂN VỌNG VÀ KẾ HOẠCH TƯƠNG LAI	8
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	10
1. Báo cáo tình hình tài chính	10
2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	11
3. Những tiến bộ Công ty đã đạt được	12
4. Tăng cường áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng	12
5. Kế hoạch phát triển trong tương lai	12
BÁO CÁO TÀI CHÍNH	14
BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2008	14
CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN	19
TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ	20
1. Cơ cấu tổ chức của Công ty	20
2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban Điều hành	21
3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách với người lao động	27
4. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng	29
THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG VÀ BAN ĐIỀU HÀNH	31
1. Thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát	31
2. Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị Công ty	33
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của cổ đông nội bộ	33
4. Các dữ liệu thống kê về cổ đông	34

LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Giới thiệu chung về Công ty

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Traphaco
- Tên giao dịch quốc tế: Traphaco Joint Stock Company
- Tên viết tắt: TRAPHACO
- Vốn điều lệ: 80.000.000.000 VND
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 75 Yên Ninh, Quận Ba Đình, Hà Nội
- Điện thoại: (84.4) 3843 0076 Fax: (84.4) 3681 5097
- Website: www.traphaco.com.vn
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 058437 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu tiên ngày 24 tháng 12 năm 1999, thay đổi lần thứ 9 ngày 11 tháng 02 năm 2009.

2. Những sự kiện quan trọng



3. Quá trình phát triển

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Sản xuất kinh doanh dược phẩm, thực phẩm, mỹ phẩm, hóa chất và vật tư thiết bị y tế;
- Tư vấn sản xuất dịch vụ khoa học kỹ thuật, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực y, dược, mỹ phẩm;
- Nghiên cứu thu mua gieo trồng chế biến dược liệu
- Kinh doanh xuất nhập khẩu nguyên phụ liệu làm thuốc, các sản phẩm thuốc;
- Các ngành nghề kinh doanh khác theo đăng ký.

Tình hình hoạt động

Công ty cổ phần TRAPHACO tiền thân là Tổ sản xuất thuốc thuộc Ty Y tế Đường sắt được thành lập ngày 28/11/1972, với nhiệm vụ sản xuất huyết thanh, dịch truyền, nước cất phục vụ cho Bệnh viện ngành Đường sắt trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Ngày 01/06/1993, Xí nghiệp Dược phẩm Đường sắt (tên giao dịch là Raphaco) ra đời, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, tài khoản riêng, hoạt động độc lập theo Nghị định 388 của Chính phủ. Số vốn hoạt động ban đầu là 278 triệu đồng Việt Nam cùng đội ngũ CBCNV trên 100 người. Xí nghiệp bắt đầu đầu tư và thực hiện chính sách thu hút nguồn nhân lực với chất lượng cao, tuyển dụng lao động là Dược sĩ Đại học tốt nghiệp loại khá, giỏi của Trường Đại học Dược Hà Nội, song song với việc ký kết nhiều hợp đồng cán bộ kỹ thuật, hợp tác nghiên cứu khoa học, hợp tác thăm dò thị trường và nghiên cứu tổ chức bộ máy doanh nghiệp.

Năm 1994, do cơ cấu tổ chức Sở y tế Đường Sắt được chuyển đổi thành Sở Y tế GTVT, Xí nghiệp dược phẩm Đường sắt cũng được đổi tên thành Công ty Dược và thiết bị vật tư y tế Bộ Giao thông vận tải (tên giao dịch là TRAPHACO). Công ty bổ sung chức năng hoạt động, tăng cường các quầy bán hàng tại trung tâm Hà Nội và bắt đầu xây dựng hệ thống phân phối tại các tỉnh miền Bắc.

Sau nhiều năm chuẩn bị về nhà xưởng cũng như đào tạo nhân lực, năm 1998, Công ty đã hoàn thành nhà máy sản xuất dược tại Phú Thượng Tây Hồ, Hà Nội và được Cục Quản lý dược công nhận đạt tiêu chuẩn GMP ASEAN (Thực hành tốt sản xuất thuốc ASEAN) - là dây chuyền GMP ASEAN đầu tiên ở Miền Bắc.

Ngày 27/09/1999, Công ty đã nhận được Quyết định số 2566/1999/QĐ - BGTVT của Bộ trưởng Bộ GTVT chuyển doanh nghiệp Nhà nước - Công ty Dược và Thiết bị vật tư y tế TRAPHACO - thành công ty cổ phần. Sau 3 tháng chuẩn bị, ngày 01/01/2000, Công ty cổ phần Dược và Thiết bị vật tư y tế TRAPHACO chính thức bắt đầu hoạt động theo hình thức công ty cổ phần với 45% vốn Nhà nước.

Ngày 05/07/2001, Công ty cổ phần Dược và Thiết bị vật tư Y tế TRAPHACO đổi tên thành Công ty cổ phần TRAPHACO.

Tháng 01/2004, Công ty cổ phần TRAPHACO hoàn thành xây dựng nhà máy sản xuất dược phẩm Hoàng Liệt tại Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội và được Cục Quản lý dược công nhận đạt hệ thống các tiêu chuẩn GMP/GSP/GLP-ASEAN. Nhà máy sản xuất của Công ty được chuyển từ Phú thượng về Hoàng Liệt. Tháng 01/2007, nhà máy Hoàng Liệt được chính thức công nhận đạt tiêu chuẩn GMP-WHO.

Ngày 27/11/2007, Công ty Cổ phần TRAPHACO đã kỷ niệm 35 năm thành lập Công ty và tự hào đón nhận Huân chương lao động hạng nhì do Chủ tịch nước CHXHCNVN trao tặng. Ngày 26/11/2008, cổ phiếu của TRAPHACO đã chính thức niêm yết và giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, đánh dấu một bước ngoặt trong quá trình phát triển của Công ty.

Trải qua hơn 36 năm xây dựng và phát triển, Công ty Cổ phần TRAPHACO đã thực sự lớn mạnh và có nhiều đóng góp cho sự nghiệp bảo vệ sức khỏe cũng như sự phát triển của ngành dược phẩm Việt Nam.

Những danh hiệu tiêu biểu

Năm	Danh hiệu	Cấp khen thưởng
2007	Huân chương lao động hạng nhì	Chủ tịch nước CHXHCNVN
2007	Giải thưởng Sao vàng Đất Việt (Top 100 thương hiệu Việt Nam)	Hội các nhà doanh nghiệp trẻ VN
2007	100 thương hiệu dẫn đầu hàng Việt Nam chất lượng cao	Người tiêu dùng bình chọn
2006	Bằng khen	Đảng Ủy khối Kinh tế Trung Ương
2005	Bằng khen	Thủ tướng Chính phủ
2004	Giải thưởng KOVALEVSKAIA	UB giải thưởng Kovalevskaja và Hội LH Phụ nữ Việt Nam
2003	Bằng khen	UBND TP Hà Nội
2002	Bằng khen	Thủ tướng Chính phủ
2002	Huân Chương Lao động hạng ba	Chủ tịch nước
2002	Cờ thi đua xuất sắc	Bộ Y tế
1999	Bằng khen	Thủ tướng Chính phủ

4. Định hướng phát triển



Phát triển bền vững dựa trên:

- Không ngừng hoàn thiện và nâng cao chất lượng sản phẩm
- Gắn phát triển doanh nghiệp với bảo vệ môi trường



Định hướng sản phẩm:

- “Công nghệ mới và bản sắc cổ truyền”



Định hướng thị trường:

- Hướng tới xuất khẩu song song với thỏa mãn tối đa nhu cầu trong nước.



Phát triển đa chức năng:

- Chú trọng công tác nghiên cứu khoa học

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NHỮNG NÉT NỔI BẬT CỦA KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2008

Có thể nói, năm 2008 vừa qua là một năm nhiều biến động đối với nền kinh tế Việt Nam nói chung và các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh nói riêng, trong đó có Công ty Cổ phần Traphaco. Tuy không tránh khỏi những tác động tiêu cực từ sự suy thoái kinh tế chung, nhưng Công ty vẫn kết thúc năm tài chính với một kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh khả quan, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Những nét nổi bật trong hoạt động kinh doanh của Công ty năm vừa qua có thể kể đến:

1. Những thuận lợi và khó khăn của hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2008

Thuận lợi:

- Thương hiệu Traphaco ngày càng nổi tiếng và trở thành thương hiệu Đông dược số 1 Việt Nam.
- Các tổ chức chính trị – xã hội: Đảng bộ, công đoàn, Đoàn thanh niên lớn mạnh, đoàn kết, động viên người lao động tâm huyết xây dựng các giá trị doanh nghiệp.

Khó khăn:

- Môi trường sản xuất kinh doanh cạnh tranh quyết liệt, công ty luôn phải đối phó với:
 - ✓ Hàng nhái, sản phẩm bám đuôi các nhãn sản phẩm nổi tiếng của công ty.
 - ✓ Hàng rào kỹ thuật và hàng rào văn hóa khi xuất khẩu hàng hóa.
- Năm 2008 công ty tiếp tục phải đầu tư cho việc xây dựng cơ sở hạ tầng đặc biệt là cơ sở vật chất của hệ thống phân phối.
- Tình hình **lạm phát** và giá nhiên liệu tăng (than, xăng dầu), giá nguyên liệu và giá vật tư nhập khẩu tăng.
- Việc **điều chỉnh tăng giá** sản phẩm gặp nhiều khó khăn.
- Về tài chính: việc **thu hồi công nợ gặp nhiều khó khăn**, khu vực điều trị thanh toán chậm.

2. Công tác đầu tư

Trong doanh nghiệp:

- Đã có giấy phép xây dựng văn phòng 75 Yên Ninh. Đang hoàn tất thẩm định hồ sơ kỹ thuật để chuẩn bị đấu thầu.
- Đã triển khai xây dựng mở rộng văn phòng nhà máy Hoàng Liệt với diện tích 1.200 m², dự kiến hoàn thành và đưa vào sử dụng trong Quý III năm 2009;
- Đã triển khai dự án Kho – Văn phòng tại Thành phố Hồ Chí Minh vào tháng 10 năm 2008. Dự kiến hoàn thành đưa vào sử dụng cuối Quý III năm 2009. Tổng diện tích sử dụng là 1.400 m²;

- Đầu tư văn phòng và kho tại Nam Định:
 - ✓ Diện tích đất: 288,75 m²;
 - ✓ Kinh phí mua đất: 2,31 tỷ đồng
 - ✓ Dự kiến khởi công xây dựng vào tháng 4/2009.
- Đầu tư Máy móc thiết bị với tổng giá trị 4 tỷ đồng:
 - ✓ 01 dây chuyền nang mềm nâng công suất lên 3 lần.
 - ✓ 01 máy sấy hiện đại để nâng công suất sản xuất viên bao phim (cho Hoạt huyết dưỡng não, Boganic)
- Đầu tư về cơ sở vật chất và cơ sở kỹ thuật cho hệ thống phân phối và được Cục quản lý dược Việt Nam cấp chứng nhận Thực hành tốt phân phối thuốc (GDP)

Ngoài doanh nghiệp:

- Lợi nhuận TRAPHACO SAPA năm 2008 đạt 440 triệu đồng.
- Công ty TRAPHACO CNC hoạt động có hiệu quả. Đáp ứng hàng hoá có chất lượng, đúng tiến độ, bảo toàn vốn và có lãi 6%/Tổng doanh thu;
- Đã ký biên bản ghi nhớ về hợp tác toàn diện với Trường ĐH Dược Hà Nội trên cả 3 lĩnh vực: nghiên cứu khoa học, đào tạo và triển khai các kết quả nghiên cứu.

3. Công tác quản trị

Trong năm 2008, Hội đồng quản trị đã xây dựng và Quy chế quản trị Công ty theo Quyết định số 12/2007/QĐ-BTC của Bộ Tài chính ngày 13 tháng 03 năm 2007 về việc Ban hành Quy chế Quản trị Công ty cho các công ty niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán/Trung tâm Giao dịch Chứng khoán.

Đồng thời, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc cũng đã nghiên cứu, ứng dụng nhiều phương pháp quản trị tiên tiến khác trong hoạt động của Công ty.

4. Việc niêm yết và phát hành cổ phiếu

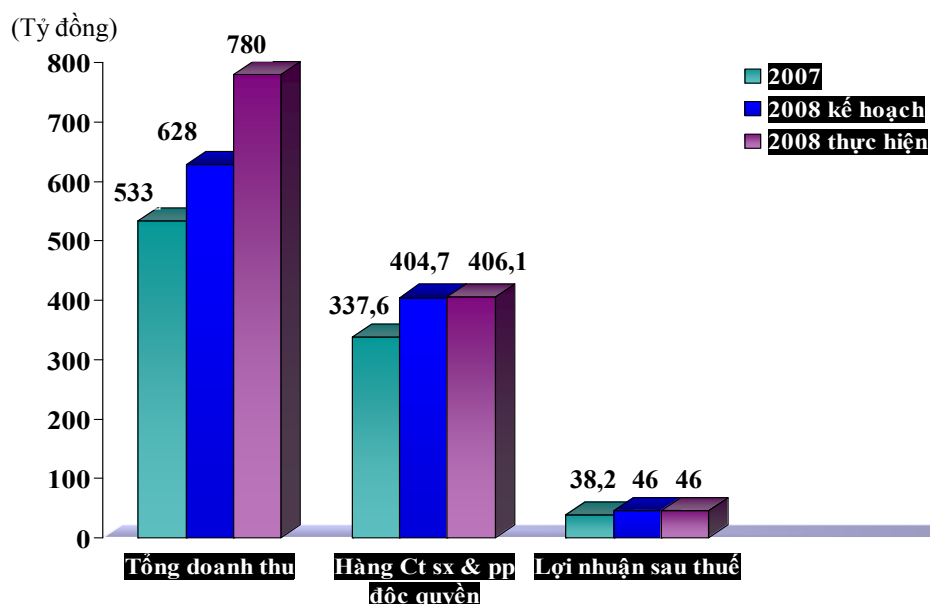
- Chính thức niêm yết cổ phiếu TRAPHACO trên Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh với mã TRA từ ngày 26/11/2008.
- HĐQT đã tổ chức 2 buổi gặp gỡ, giới thiệu cơ hội đầu tư với nhà đầu tư tại Hà Nội và Tp. Hồ Chí Minh.
- Đã tiến hành xin phép phát hành cổ phiếu thưởng cho CBCNV đóng góp thành tích tốt với công ty năm 2007 với Ủy ban chứng khoán. Hiện đang làm các thủ tục niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán TP. HCM, tổng số cổ phần niêm yết là: 158.520 cổ phiếu.

5. Các công tác khác

Trong năm 2008, với cố gắng kiên toàn lại bộ máy hoạt động, Công ty đã thành lập Phòng Marketing; Bổ nhiệm các chức danh Kế toán trưởng, Giám đốc nhà máy, Trưởng phòng Marketing.

6. Các chỉ tiêu kinh tế, tài chính năm 2008

CHỈ TIÊU	NĂM 2007 (TỶ ĐỒNG)	NĂM 2008 (TỶ ĐỒNG)		TỶ LỆ (%)	
		Kế hoạch	Thực hiện	So với KH	So với 2007
Tổng doanh thu (Không có VAT)	533	628	780	124	146
Hàng sản xuất và phân phối độc quyền	337,6	404,7	406,1	100,4	120,3
Lợi nhuận sau thuế	38,2	46	46	100	120
Nộp ngân sách	31,2		48		
Thu nhập bình quân	4,1 triệu VNĐ	Tăng 5%	4,3 triệu	Đạt	105



Biểu đồ: Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2008

TRIỂN VỌNG VÀ KẾ HOẠCH TƯƠNG LAI

Là doanh nghiệp đồng được hàng đầu Việt Nam, Traphaco đang sở hữu nhiều lợi thế phát triển trong ngành, như: tốc độ tăng trưởng ở mức cao được duy trì liên tục trong nhiều năm; thương hiệu doanh nghiệp và sản phẩm có uy tín và được khách hàng tin dùng; Công ty có tài chính lành mạnh, ít phải vay lãi; năng lực sản xuất của doanh nghiệp tốt kèm theo là hệ thống quản lý chất lượng và hệ thống thực hành sản xuất của doanh nghiệp đã hoàn thiện qua nhiều năm không ngừng cải tiến áp dụng...

Tuy vậy, năm 2009 được dự báo là năm đầy khó khăn, thách thức với nền kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng do ảnh hưởng trầm trọng của cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu vào cuối năm 2008 và vẫn chưa có dấu hiệu dừng lại. Trên thế giới, giá dầu mỏ, vàng, USD lên xuống thất thường. Giá cổ phiếu trên các sàn chứng khoán giảm liên tục, việc suy giảm kinh tế ở nhiều

nước làm cho nhu cầu thị trường giảm mạnh, ảnh hưởng xấu tới hoạt động SXKD của các doanh nghiệp. Bên cạnh đó là một loạt những khó khăn, thách thức đang đón chờ phía trước như việc các công ty được phẩm nước ngoài được trực tiếp kinh doanh tại Việt Nam theo lộ trình gia nhập WTO, tình hình cạnh tranh ngày càng khốc liệt, hàng nhái ngày càng nhiều. Trong bối cảnh đó, các doanh nghiệp được sẽ gặp không ít khó khăn, và việc bảo đảm an toàn đồng vốn là một vấn đề thách thức trong năm 2009.

Dựa trên những phân tích, đánh giá tình hình kinh tế nói chung và triển vọng ngành nói riêng, Ban lãnh đạo đã đề ra những mục tiêu cụ thể nhằm củng cố sự phát triển bền vững của Công ty:

- Đầu tư phát triển mọi nguồn lực của doanh nghiệp: nhân lực, vật lực, tài lực.
- Giữ vững và mở rộng thị trường trong và ngoài nước cho các sản phẩm cũ và các sản phẩm mới.
- Tăng cường đầu tư khuyến khích trưng, quảng bá thương hiệu, duy trì thương hiệu được phẩm hàng đầu Việt Nam.
- Duy trì tốc độ tăng trưởng cao cả về doanh thu và lợi nhuận, từng bước làm tăng giá trị doanh nghiệp (cả giá trị hữu hình và vô hình).

Trên cơ sở đó, kế hoạch và các chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2009 là:

- Tổng doanh thu : **770 tỷ đồng**, trong đó:
 - Hàng sản xuất và độc quyền phân phối : **530** tỷ đồng, tăng 24% so với năm 2008;
 - Hàng xuất nhập khẩu ủy thác, bán lẻ NPL, khai thác bán lẻ: **240** tỷ.
- Lợi nhuận sau thuế: tăng ít nhất 20% so với lợi nhuận sau thuế do hoạt động SXKD năm 2008.
- Thu nhập bình quân: 4,5 triệu đồng/người/tháng. Đảm bảo đủ công ăn việc làm cho người lao động.
- Nộp ngân sách đúng quy định.

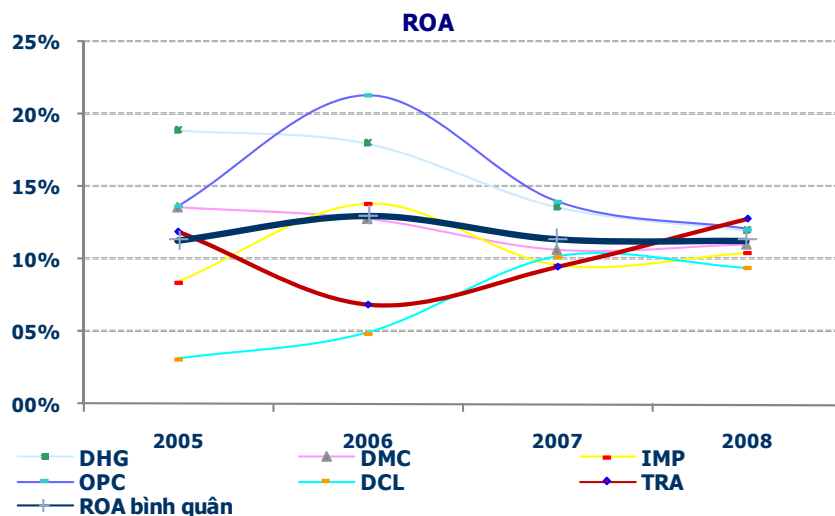
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính

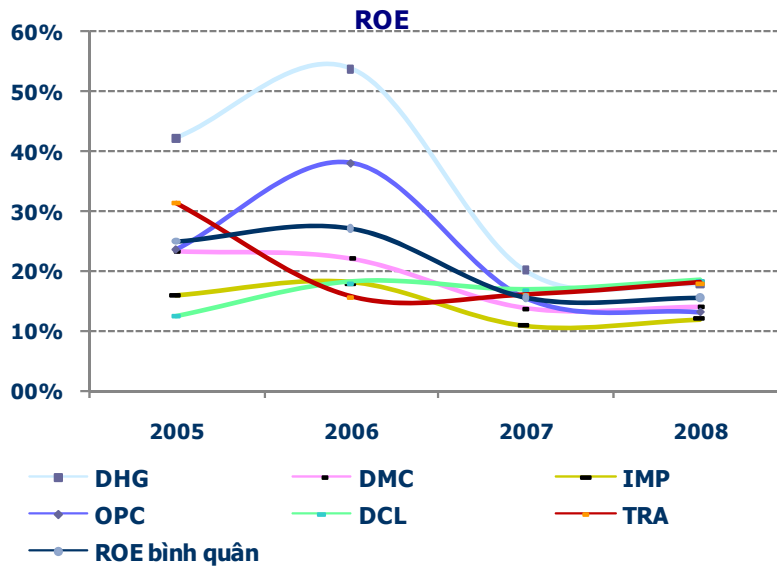
CHỈ TIÊU	GIÁ TRỊ (NĂM 2008)
Khả năng sinh lời	
- Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA)	12,81%
- Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE)	18,23%
Khả năng thanh toán	
- Khả năng thanh toán ngắn hạn	3,09 lần
- Khả năng thanh toán nhanh	1,59 lần
Giá trị sổ sách (tại thời điểm 31/12/2008)	31.575 đồng/cổ phiếu
Tổng số cổ phần đang lưu hành (tại thời điểm 31/12/2008)	80.000.000 (Tám mươi triệu) cổ phần
Loại cổ phần đang lưu hành	Cổ phần phổ thông
Số lượng cổ phiếu quỹ	0 cổ phiếu
Cổ tức năm 2008	24,00%

Những biện pháp nâng cao công tác quản trị được TRAPHACO áp dụng đã phát huy hiệu quả, thể hiện ở việc các chỉ số tài chính của Công ty cải thiện rõ rệt, đi dần vào xu hướng tăng trưởng ổn định hơn so với những năm trước.

Với tốc độ tăng trưởng lợi nhuận khá tốt trong năm 2008, tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA) và tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) của Công ty ở mức cao trong số các doanh nghiệp dược niêm yết khác. Có thể thấy rõ điều này qua hai biểu đồ so sánh sau:



Biểu đồ: So sánh ROA của các doanh nghiệp dược niêm yết



Biểu đồ: So sánh ROE của các doanh nghiệp dược niêm yết

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đối với những doanh nghiệp dược còn phụ thuộc phần lớn vào nguyên vật liệu nhập khẩu, năm vừa qua là một năm đầy khó khăn và thách thức khi lạm phát tăng, giá cả đầu vào leo thang nhanh chóng, lãi suất tín dụng trên thị trường biến động bất lợi...

Với một trong những lợi thế cạnh tranh nổi bật là không bị quá phụ thuộc vào nguyên liệu nhập khẩu nước ngoài, Traphaco là một trong những doanh nghiệp trong ngành ít chịu ảnh hưởng nhất từ những tác động tiêu cực của sự suy thoái kinh tế. Tuy nhiên, Công ty cũng đã phải vượt qua rất nhiều khó khăn, thách thức để có thể hoàn thành kế hoạch tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận như đã đề ra.

Ngoài ra, Công ty cũng nỗ lực mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, đặc biệt là thị trường miền Nam. Bên cạnh đó là việc đưa một số sản phẩm mới nghiên cứu và phát triển vào tiêu thụ, đồng thời đăng ký xuất khẩu sang các nước bạn hàng truyền thống trong khu vực 17 sản phẩm khác.

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2008

CHỈ TIÊU	NĂM 2007 (TỶ ĐỒNG)	NĂM 2008 (TỶ ĐỒNG)		TỶ LỆ (%)	
		Kế hoạch	Thực hiện	So với KH	So với 2007
Tổng doanh thu (Không có VAT)	533	628	780	124	146
Hàng sản xuất và phân phối độc quyền	337,6	404,7	406,1	100,4	120,3
Lợi nhuận sau thuế	38,2	46	46	100	120
Nộp ngân sách	31,2		48		
Thu nhập bình quân	4,1 triệu VNĐ	Tăng 5%	4,3 triệu	Đạt	105

3. Những tiền bộ công ty đã đạt được

Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới:

- Triển khai thêm 05 sản phẩm mới. Tổng doanh thu sản phẩm mới năm 2008 đạt 32,7 tỷ đồng.
- Đăng ký xuất khẩu 17 sản phẩm ra các nước trong khu vực: Myanmar (4), Campuchia (07), Lào (06).

4. Tăng cường áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng:

- Thực hiện tái đánh giá cấp chứng nhận ISO 9001:2000 của BVQI và GP's của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO).
- Thực hiện áp dụng tiêu chuẩn quốc tế ISO 14000:2004 về môi trường.
- Áp dụng công cụ thực hành 5S của Nhật Bản.

5. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Trong các năm tiếp theo, Công ty Cổ phần Traphaco sẽ chú trọng vào các hoạt động kinh doanh và đầu tư sau:

- Đầu tư xây dựng Văn phòng 75 Yên Ninh, văn phòng và kho hàng tại Nam Định.
- Hoàn thiện đầu tư xây dựng Nhà văn phòng và tổng kho miền Nam.
- Tiếp tục khuyến khích quảng bá thương hiệu, đảm bảo duy trì “Thương hiệu dược phẩm hàng đầu Việt Nam”. Phát triển thương hiệu trong đầu tư, liên kết, liên doanh.
- Duy trì thực hiện đúng các hoạt động quản lý chất lượng tiên tiến theo tiêu chuẩn GP's của WHO (GMP, GSP, GLP, GDP), tiêu chuẩn ISO 9001:2000, ISO 14001:2004 và 5S.
- Nghiêm túc thực hiện đầy đủ các quy định của UBCK và Sở GDCK đối với Công ty niêm yết trên sàn GDCK.
- Phát triển khai thác Nhà máy Hoàng Liệt đảm bảo doanh thu từ các sản phẩm của nhà máy sản xuất đạt 50 % doanh thu hàng sản xuất.
- Tiếp tục củng cố nâng cao chất lượng hệ thống phân phối, tăng trưởng thị phần, tăng trưởng doanh số cả các sản phẩm truyền thống và sản phẩm mới. Áp dụng GPP tại Hà Nội, GDP tại Đà Nẵng, CRM trong quan hệ khách hàng. Đầu tư cơ sở vật chất cho hệ thống phân phối.
- Tập trung nghiên cứu triển khai các SP mới đã đăng ký, giữ vững thị phần các SP truyền thống, đa dạng hóa sản phẩm, đảm bảo phát triển bền vững. Nghiên cứu được 10 sản phẩm mới, triển khai ra thị trường với doanh thu khoảng 35 tỉ.
- Thúc đẩy nghiên cứu sản xuất và kinh doanh thực phẩm chức năng.
- Nghiên cứu áp dụng tin học để quản lý trong hệ thống phân phối, thông tin nội bộ. Từng bước triển khai áp dụng hệ thống ERP trong quản trị doanh nghiệp.
- Tích cực thúc đẩy xuất khẩu sang các nước ASEAN (Lào, Myanmar, Campuchia) và Đông Âu (Ukraina) nhưng vẫn phải đảm bảo an toàn tài chính.

- Thực hiện tốt các hợp đồng độc quyền phân phối các sản phẩm nhập ngoại. Tăng cường hợp tác kinh doanh với các đối tác nước ngoài, tìm đối tác và sản phẩm phù hợp để sản xuất nhượng quyền
- Phối hợp với công ty Traphaco CNC đáp ứng tối đa sản xuất các sản phẩm mang thương hiệu Traphaco, đáp ứng nhu cầu cho thị trường và đảm bảo chất lượng sản phẩm.
- Chuyển Công ty TNHH Traphaco Sapa thành Công ty TNHH 1 thành viên (100% vốn của Traphaco)
- Tiếp tục hợp tác toàn diện với trường đại học dược Hà Nội trên 3 lĩnh vực: nghiên cứu khoa học, đào tạo và triển khai các kết quả nghiên cứu.
- Thành lập trường Trung học y dược Traphaco
- Tiếp tục xây dựng văn hóa Traphaco đặt trọng tâm vào hình ảnh doanh nghiệp uy tín – chất lượng - hiệu quả.
- Tiếp tục duy trì sự vững mạnh của các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên trong doanh nghiệp và tổ chức các ngày lễ trong năm, đặc biệt là Lễ kỷ niệm 10 năm cổ phần hóa doanh nghiệp (15/11/1999 – 15/11/2009)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2008

Công ty Cổ phần Traphaco
Số 75 Yên Ninh - Ba Đình - Hà Nội

Báo cáo tài chính
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2008

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2008

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2008	01/01/2008
100	A TÀI SẢN NGẮN HẠN		303.875.667.943	354.006.367.917
110	I Tiền và các khoản tương đương tiền		10.176.464.217	123.921.091.009
111	1 Tiền	3	10.176.464.217	123.921.091.009
120	II Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		17.979.000.000	-
121	1 Đầu tư ngắn hạn	4	17.979.000.000	-
130	III Các khoản phải thu ngắn hạn		125.238.881.707	110.837.819.817
131	1 Phải thu của khách hàng		115.851.478.910	94.054.524.514
132	2 Trả trước cho người bán		8.995.485.978	15.776.585.812
135	5 Các khoản phải thu khác	5	2.446.307.621	3.055.657.699
139	6 Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)		(2.054.390.802)	(2.048.948.208)
140	IV Hàng tồn kho		147.374.323.214	116.106.911.939
141	1 Hàng tồn kho	6	147.374.323.214	116.106.911.939
150	V Tài sản ngắn hạn khác		3.106.998.805	3.140.545.152
152	2 Thuế GTGT được khấu trừ		489.100.420	1.449.333.057
158	4 Tài sản ngắn hạn khác		2.617.898.385	1.691.212.095
200	B TÀI SẢN DÀI HẠN		55.443.872.102	49.792.480.286
220	II Tài sản cố định		51.463.788.652	46.157.066.781
221	1 Tài sản cố định hữu hình	7	35.207.972.145	35.722.384.616
222	- Nguyên giá		90.501.419.809	83.910.991.911
223	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(55.293.447.664)	(48.188.607.295)
227	3 Tài sản cố định vô hình	8	12.764.332.165	10.413.907.165
228	- Nguyên giá		12.764.332.165	10.413.907.165
229	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		-	-
230	4 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	9	3.491.484.342	20.775.000
250	IV Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		3.925.000.000	2.925.000.000
252	2 Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh		1.675.000.000	675.000.000
258	3 Đầu tư dài hạn khác		2.250.000.000	2.250.000.000
260	V Tài sản dài hạn khác		55.083.450	710.413.505
261	1 Chi phí trả trước dài hạn		-	483.820.355
268	3 Tài sản dài hạn khác		55.083.450	226.593.150
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		359.319.540.045	403.798.848.203

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2008

(tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2008	01/01/2008
300	A NỢ PHẢI TRẢ		101.920.924.930	162.313.821.725
310	I Nợ ngắn hạn		98.264.962.144	158.685.890.792
311	1 Vay và nợ ngắn hạn	11	25.242.998.187	96.333.761.901
312	2 Phải trả người bán		48.147.285.280	36.763.195.125
313	3 Người mua trả tiền trước		913.763.336	8.208.509.720
314	4 Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	12	11.925.684.495	7.265.905.738
315	5 Phải trả người lao động		2.792.357.498	3.638.029.309
316	6 Chi phí phải trả	13	258.833.890	1.208.160.635
319	9 Các khoản phải trả, phải nộp khác	14	8.984.039.458	5.268.328.364
330	II Nợ dài hạn		3.655.962.786	3.627.930.933
336	6 Dự phòng trợ cấp mất việc làm		3.655.962.786	3.627.930.933
400	B VỐN CHỦ SỞ HỮU		257.398.615.115	241.485.026.478
410	I Vốn chủ sở hữu	15	252.597.691.351	236.504.881.839
411	1 Vốn đầu tư của chủ sở hữu		80.000.000.000	80.000.000.000
412	2 Thặng dư vốn cổ phần		112.460.000.000	112.460.000.000
417	7 Quỹ đầu tư phát triển		51.509.961.947	37.436.995.872
418	8 Quỹ dự phòng tài chính		8.627.729.404	6.607.885.967
430	II Nguồn kinh phí và quỹ khác		4.800.923.764	4.980.144.639
431	1 Quỹ khen thưởng, phúc lợi		4.967.619.424	4.962.040.299
432	2 Nguồn kinh phí	16	(166.695.660)	18.104.340
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		359.319.540.045	403.798.848.203

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Năm 2008

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chi tiêu	Thuyết minh	Năm 2008	Năm 2007
01	1 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	17	785.388.835.470	537.502.074.457
02	2 Các khoản giảm trừ doanh thu		5.205.801.832	4.281.222.958
10	3 Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		780.183.033.638	533.220.851.499
11	4 Giá vốn hàng bán	18	618.890.990.912	390.830.104.830
20	5 Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		161.292.042.726	142.390.746.669
21	6 Doanh thu hoạt động tài chính	19	5.588.999.458	2.505.477.008
22	7 Chi phí tài chính	20	4.432.974.633	9.518.742.072
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		3.750.061.772	9.472.277.072
24	8 Chi phí bán hàng		71.986.868.831	70.318.817.531
25	9 Chi phí quản lý doanh nghiệp		31.291.566.476	29.661.631.216
30	10 Lợi nhuận/(lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh		59.169.632.244	35.397.032.858
31	11 Thu nhập khác		58.113.400	12.982.886.652
32	12 Chi phí khác		432.157.194	1.175.858.736
40	13 Lợi nhuận khác		(374.043.794)	11.807.027.916
50	14 Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		58.795.588.450	47.204.060.774
51	15 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	21	12.757.211.817	8.955.623.841
60	17 Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		46.038.376.633	38.248.436.933
70	18 Lãi cơ bản trên cổ phiếu	22	5.755	7.346

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp trực tiếp)

Năm 2008

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chi tiêu	Thuyết minh	Năm 2008	Năm 2007
	I Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
01	1 Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác		655.877.062.327	556.225.889.918
02	2 Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ		(563.272.012.664)	(411.318.441.011)
03	3 Tiền chi trả cho người lao động		(50.824.173.730)	(63.185.819.302)
04	4 Tiền chi trả lãi vay		(3.750.061.772)	(9.358.189.324)
05	5 Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp		(9.384.801.482)	(6.832.958.623)
06	6 Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		2.415.437.240	26.977.525.776
07	7 Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(43.998.903.231)	(131.131.332.044)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		(12.937.453.312)	(38.623.324.610)
	II Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
21	1 Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		(4.668.857.566)	(9.547.285.000)
22	2 Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		40.000.000	-
23	3 Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(15.000.000.000)	-
27	7 Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		4.157.668.805	2.218.561.480
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(15.471.188.761)	(7.328.723.520)
	III Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
31	1 Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		-	119.960.000.000
33	3 Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được		10.552.000.000	136.954.086.642
34	4 Tiền chi trả nợ gốc vay		(80.214.400.001)	(98.920.248.851)
36	6 Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(15.679.401.600)	(4.832.728.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(85.341.801.601)	153.161.109.791
50	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ		(113.750.443.674)	107.209.061.661
60	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ		123.921.091.009	16.741.578.820
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		5.816.882	(29.549.472)
70	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	3	10.176.464.217	123.921.091.009

Đơn vị kiểm toán độc lập



Công ty Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC)

Địa chỉ: 01 Lê Phụng Hiểu, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 824 1990 Fax: (84.4) 825 3973

Email: aaschn@hn.vnn.vn

Ý kiến kiểm toán độc lập

Ý kiến của kiểm toán viên tại Báo cáo kiểm toán gửi Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Traphaco ngày 06/03/2009: “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Traphaco tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

Hiện tại, TRAPHACO liên doanh và đầu tư vào các công ty sau:

Đơn vị	Địa chỉ	Loại hình	Tỷ lệ cổ phần mà TRAPHACO nắm giữ
Công ty TNHH Traphaco Sapa	Thị trấn Sapa, tỉnh Lào Cai	Công ty liên doanh	50%
Công ty Cổ phần Công nghệ cao Traphaco (Traphaco CNC)	Xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	Đầu tư dài hạn	15%

✓ **TRAPHACO CNC:**

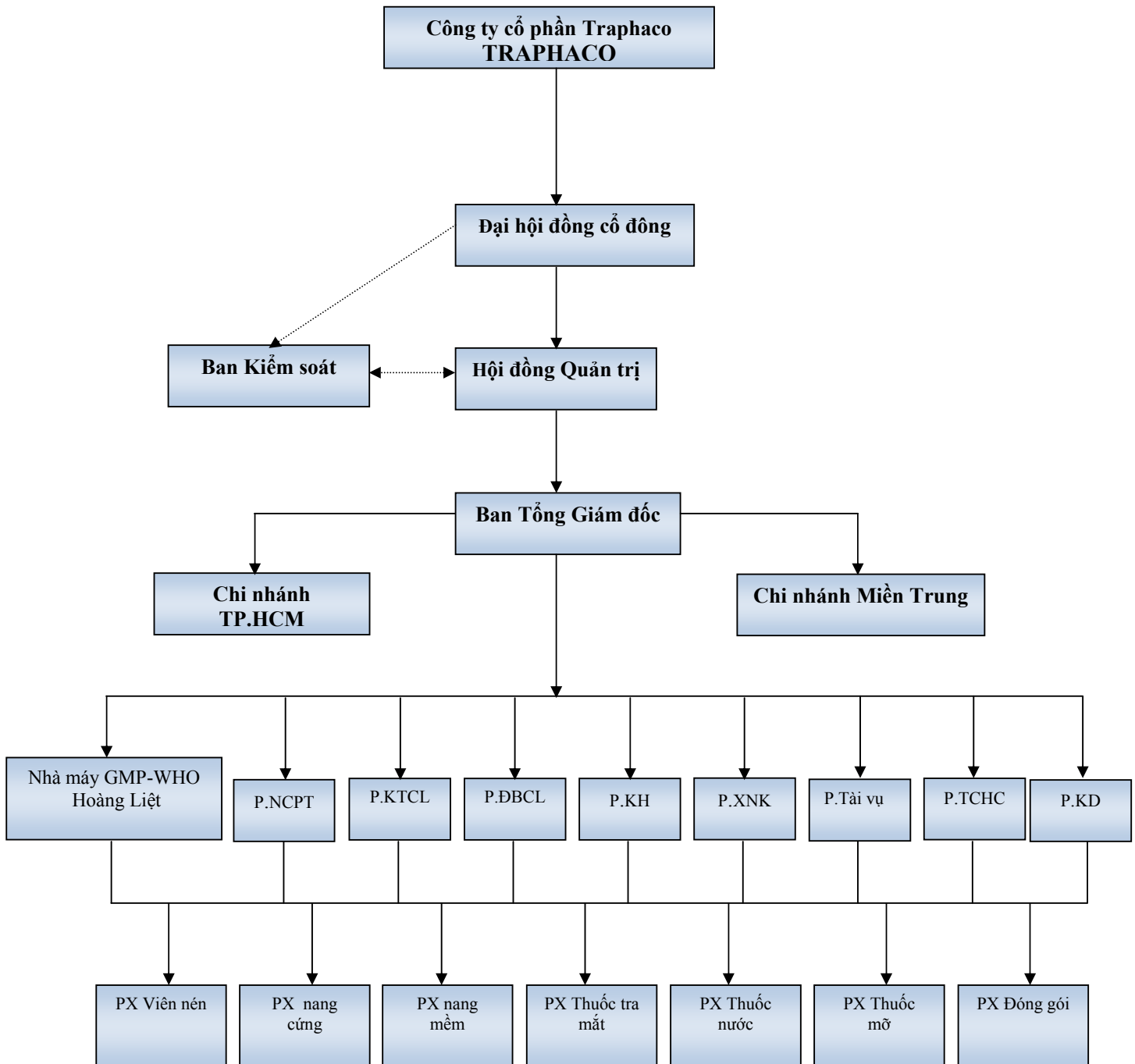
Là đơn vị liên kết của TRAPHACO, chuyên thực hiện gia công các sản phẩm, thành phẩm của TRAPHACO, nhà máy của TRAPHACO CNC tại Văn Lâm, Hưng Yên được khởi công xây dựng tháng 10/2004 và đi vào hoạt động từ tháng 01/2007. Với diện tích 10.000 m² nhà xưởng, nhà máy gồm phân xưởng viên nén đông dược, phân xưởng sơ chế, phân xưởng trà, phân xưởng thuốc ống, thuốc bột dùng ngoài. Năm 2008, Nhà máy Văn Lâm chuyên sản xuất đông dược và đã được đăng ký để đạt tiêu chuẩn GP's của WHO về đông dược.

✓ **TRAPHACO SAPA:**

Là đơn vị liên kết của TRAPHACO, chuyên gia công các sản phẩm nguyên liệu dược liệu đầu vào, thực hành nghiên cứu GAP (Good Agricultural Practice - thực hành tốt trồng trọt) của TRAPHACO. Nhà máy của TRAPHACO SAPA được thành lập từ năm 1998 với dây chuyền chiết xuất cao, sơ chế dược liệu đầu vào và gần 1ha đất trồng cây dược liệu thử nghiệm. Bên cạnh đó công ty còn ký hợp đồng trồng dược liệu dài hạn với nông dân để đảm bảo ổn định nguồn nguyên liệu đầu vào.

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Cơ cấu tổ chức của công ty:



2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

Hội đồng quản trị

➤ Chủ tịch HĐQT – Bà Vũ Thị Thuận

- ✓ *Họ và tên:* Vũ Thị Thuận
- ✓ *Giới tính:* Nữ
- ✓ *Số CMTND:* 010104497 *Ngày cấp:* 09/09/2004 – *Nơi cấp:* CA Hà Nội
- ✓ *Ngày tháng năm sinh:* 25/01/1956
- ✓ *Nơi sinh:* Hải phòng
- ✓ *Dân tộc:* Kinh
- ✓ *Quốc tịch:* Việt Nam
- ✓ *Quê quán:* Nam Thành, Nam Ninh, Nam Định
- ✓ *Địa chỉ thường trú:* P302 Ngõ 4 Khu Đô thị mới Pháp Vân, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, HN
- ✓ *Trình độ văn hóa:* 10/10
- ✓ *Trình độ chuyên môn:* Thạc sĩ dược học
- ✓ *Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:* Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- ✓ *Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:* Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Traphaco CNC
- ✓ *Quá trình công tác:*
 - 01-1980 đến 12-1988: Quản đốc phân xưởng – Xưởng sản xuất thuốc Đường sắt
 - 01-1989 đến 10-1993: Xưởng phó – Xưởng sản xuất thuốc Đường sắt, Bí thư Đoàn thanh Niên cộng sản HCM
 - 11-1993 đến 09-1994: Phó Giám đốc Xí nghiệp dược phẩm Đường sắt – Chủ tịch Công đoàn Công ty
 - 10-1994 đến 12-1999: Phó Giám đốc Công ty dược TRAPHACO- Chủ tịch Công đoàn Công ty, Phó Bí thư Chi bộ
 - 01-2000 đến 02-2002: Phó Chủ tịch HĐQT - Giám đốc điều hành Công ty cổ phần TRAPHACO – Bí Thư Chi Bộ
 - 03-2002 đến 02-2006: Chủ tịch HĐQT - Giám đốc Công ty cổ phần TRAPHACO – Bí Thư Đảng Bộ Công ty CP TRAPHACO
 - 03-2006 đến nay: Chủ tịch HĐQT – Tổng Giám đốc Công ty cổ phần TRAPHACO- Bí thư Đảng bộ
- ✓ *Số cổ phần nắm giữ:* 3.061.994 cổ phần (xem lại sổ)
(Đại diện % vốn nhà nước 2.933.832 cổ phần)

➤ Phó chủ tịch HĐQT – Bà Nguyễn Thị Mùi

- ✓ *Họ và tên:* Nguyễn Thị Mùi
- ✓ *Giới tính:* Nữ
- ✓ *Số CMTND:* 011245347 *Ngày cấp:* 10/07/1995 - *Nơi cấp:* CA Hà Nội
- ✓ *Ngày tháng năm sinh:* 20/06/1955
- ✓ *Nơi sinh:* Hà Nội
- ✓ *Dân tộc:* Kinh
- ✓ *Quốc tịch:* Việt Nam
- ✓ *Quê quán:* Ninh Khánh, Hoa Lư, Ninh Bình
- ✓ *Nơi cư trú:* Số nhà 18 ngách 371/3 ngõ 371- Đường La Thành- Đống Đa- HN

- ✓ *Trình độ văn hóa:* 10/10
- ✓ *Trình độ chuyên môn:* Cử nhân kinh tế
- ✓ *Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:* Phó chủ tịch HĐQT – Phó TGD phụ trách Tài chính
- ✓ *Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:* Phó chủ tịch HĐQT CTCP Traphaco CNC
- ✓ *Quá trình công tác*
 - 01-1978 đến 08-1980: Kế toán nhà máy gạch Phúc Thịnh
 - 09-1980 đến 07-1982: Phụ trách kế toán Bệnh viện đường sắt Gia Lâm, Hà Nội
 - 08-1982 đến 03-1993: Phụ trách kế toán Xi nghiệp dược Đường sắt, Hà Nội
 - 04-1993 đến 12-1999: Kế toán Trưởng Công ty dược TRAPHACO
Chi ủy viên chi bộ
 - 01-2000 đến 02-2006: Ủy viên HĐQT – Kế toán trưởng công ty CP TRAPHACO
Chủ tịch Công đoàn
 - 03-2006 đến 12/2007: Phó Chủ tịch HĐQT – Kế toán trưởng
Phó bí thư Đảng bộ Công ty
 - 01/2008 đến nay: Phó Chủ tịch HĐQT – Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính
Phó bí thư Đảng bộ Công ty
- ✓ *Số cổ phần nắm giữ:* 91.832 cổ phần

➤ **Ủy viên HĐQT – Ông Nguyễn Huy Văn**

- ✓ *Họ và tên:* Nguyễn Huy Văn
- ✓ *Giới tính:* Nam
- ✓ *Số CMTND:* 012800518 - *Ngày cấp:* 03/06/2005 - *Nơi cấp:* CA Hà Nội
- ✓ *Ngày tháng năm sinh:* 10 tháng 3 năm 1967
- ✓ *Nơi sinh:* Phú Thọ
- ✓ *Dân tộc:* Kinh
- ✓ *Quốc tịch:* Việt Nam
- ✓ *Quê quán:* Thạch đồng, Thanh Thủy, Phú Thọ
- ✓ *Địa chỉ thường trú:* P204 Ngõ 4 Khu Đô thị mới Pháp Vân, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, HN
- ✓ *Trình độ văn hóa:* 12/12
- ✓ *Trình độ chuyên môn:* Thạc sĩ dược học
- ✓ *Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:* Ủy viên HĐQT - Phó TGD phụ trách NC&PT
- ✓ *Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:* Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH TraphacoSapa
- ✓ *Quá trình công tác:*
 - 09-1990 đến 03-1994: Trợ lý giảng dạy – nghiên cứu trường Đại học Dược HN
 - 06-1994 đến 06-1995: Cán bộ phòng Kinh doanh – Công ty dược TRAPHACO
 - 07-1995 đến 06-1996: Phó phòng Marketing – Công ty dược TRAPHACO
 - 07-1996 đến 12-1999: Trưởng phòng nghiên cứu – phát triển Công ty dược TRAPHACO
 - 01-2000 đến 12-2004: Ủy viên HĐQT – Trưởng phòng Nghiên cứu – phát triển - Công ty CP TRAPHACO
 - 01-2005 đến 03-2006: Ủy viên HĐQT – Phó giám đốc phụ trách Nghiên cứu – phát triển - Công ty CP TRAPHACO
 - 04-2006 đến nay: Ủy viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc phụ trách Nghiên cứu – phát triển - Công ty CP TRAPHACO
- ✓ *Số cổ phần nắm giữ:* 80.000 cổ phần

➤ Ủy viên HĐQT – Ông Trần Túc Mã

- ✓ *Họ và tên:* Trần Túc Mã
- ✓ *Giới tính:* Nam
- ✓ *Số CMTND:* 011344072 - *Ngày cấp:* 12/07/1999 - *Nơi cấp:* CA Hà Nội
- ✓ *Ngày tháng năm sinh:* 17/06/1965
- ✓ *Nơi sinh:* Nam Định
- ✓ *Dân tộc:* Kinh
- ✓ *Quốc tịch:* Việt Nam
- ✓ *Quê quán:* Nghĩa Phú, Nghĩa Hưng, Nam Định
- ✓ *Địa chỉ thường trú:* TT Công ty CP TRAPHACO, Thái Thịnh, Láng Hạ, Đống Đa, HN
- ✓ *Trình độ văn hóa:* 10/10
- ✓ *Trình độ chuyên môn:* Thạc sĩ dược học
- ✓ *Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:* Ủy viên HĐQT - Phó TGD phụ trách Kinh doanh
- ✓ *Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:* Ủy viên HĐQT/GĐ CTCP TRAPHACO CNC
- ✓ *Quá trình công tác:*
 - 03-1990 đến 08-1992: Cán bộ Viện Kiểm nghiệm – Bộ Y tế
 - 09-1992 đến 12-1993: Cán bộ phòng Kinh doanh – Xí nghiệp dược Đường sắt HN
 - 01-1994 đến 04-1997: Cán bộ phòng Kinh doanh – Công ty dược TRAPHACO
 - 05-1997 đến 12-1999: Phó phòng Kiểm tra chất lượng - Công ty dược TRAPHACO
 - 01-2000 đến 10-2000: Phó phòng Kiểm tra chất lượng - Công ty CP TRAPHACO
 - 11-2000 đến 02-2003: Trưởng phòng Kinh doanh – Công ty CP TRAPHACO
 - 03-2003 đến 12-2004: Ủy viên HĐQT - Trưởng phòng Kinh doanh – Công ty CP TRAPHACO
 - 01-2005 đến 03-2006: Ủy viên HĐQT – Phó giám đốc phụ trách Kinh doanh – Công ty CP TRAPHACO
 - 04-2006 đến 12-2006: Ủy viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc phụ trách Kinh doanh – Công ty CP TRAPHACO
 - 01-2007 đến nay: Ủy viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc phụ trách Kinh doanh – Công ty CP TRAPHACO – Giám đốc Công ty CP công nghệ cao TRAPHACO
- ✓ *Số cổ phần nắm giữ:* 55.820 cổ phần

➤ Ủy viên HĐQT – Bà Hoàng Thị Rược

- ✓ *Họ và tên:* Hoàng Thị Rược
- ✓ *Giới tính:* Nữ
- ✓ *Số CMTND:* 012550320 - *Ngày cấp:* 14/08/2007 – *Nơi cấp:* CA Hà Nội
- ✓ *Ngày tháng năm sinh:* 01/01/1962
- ✓ *Nơi sinh:* Ninh Bình
- ✓ *Dân tộc:* Kinh
- ✓ *Quốc tịch:* Việt Nam
- ✓ *Quê quán:* Kim Định, Kim Sơn, Ninh Bình
- ✓ *Địa chỉ thường trú:* Quan Nhân, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
- ✓ *Trình độ văn hóa:* 10/10

- ✓ *Trình độ chuyên môn:* Dược sĩ đại học
- ✓ *Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:* Ủy viên HĐQT - Trưởng phòng TCHC
- ✓ *Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:* Không có
- ✓ *Quá trình công tác:*
 - 12-1981 đến 10-1983: Cán bộ Công ty Xăng dầu khu vực I
 - 11-1983 đến 08-1994: Cán bộ xí nghiệp dược Đường sắt
 - 09-1994 đến 08-1998: Được cử đi học Đại học dược Hà Nội
 - 09-1998 đến 10-2000: Cán bộ Công ty Dược TRAPHACO
 - 11-2000 đến 08 -2004: Phó phòng Kinh doanh - Công ty dược TRAPHACO
 - 09-2004 đến 11-2004: Phó phòng TCHC - Công ty CP TRAPHACO
 - 12-2004 đến 02-2006: Trưởng phòng TCHC - Công ty cổ phần TRAPHACO
 - 03-2006 đến nay: Trưởng phòng TCHC, Công ty cổ phần TRAPHACO
- ✓ *Số cổ phần nắm giữ:* 49.660 cổ phần

➤ **Ủy viên HĐQT – Ông Nông Hữu Đức**

- ✓ *Họ và tên:* Nông Hữu Đức
- ✓ *Giới tính:* Nam
- ✓ *Số CMTND:* 012285753 - *Ngày cấp:* 16/02/2008 – *Nơi cấp:* CA Hà Nội
- ✓ *Ngày tháng năm sinh:* 18/07/1971
- ✓ *Nơi sinh:* Cao Bằng
- ✓ *Dân tộc:* Tày
- ✓ *Quốc tịch:* Việt Nam
- ✓ *Quê quán:* Thị xã Cao Bằng - Tỉnh Cao Bằng
- ✓ *Địa chỉ thường trú:* Tổ 25B, Cụm 3, Phường Tứ liên, Quận Tây hồ, TP Hà Nội
- ✓ *Trình độ văn hóa:* 12/12
- ✓ *Trình độ chuyên môn:* Dược sĩ đại học
- ✓ *Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:* Ủy viên hội đồng quản trị - GD chi nhánh TP. HCM
- ✓ *Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:* Không có
- ✓ *Quá trình công tác:*
 - 08-1993: Tốt nghiệp Đại học Dược Hà Nội
 - 08-1993 đến 12-1993: Nhân viên tổ pha chế khoa Dược Bệnh viện Mắt TW
 - 1994-1996: Nhân viên phòng Kinh doanh công ty Dược và thiết bị vật tư y tế GTVT (tiền thân của công ty CP TRAPHACO hiện nay), phụ trách các sản phẩm nhập khẩu phân phối độc quyền từ các hãng nước ngoài.
 - 1996- 2001: Nhân viên phòng Nghiên cứu phát triển, phụ trách bộ phận tiếp thị và nghiên cứu phát triển thị trường.
 - 2001- 2002: Biệt phái tại TP Hồ Chí Minh: xây dựng hệ thống phân phối khu vực phía nam, chuẩn bị thành lập chi nhánh tại TP.HCM
 - 04-2002 đến nay: Giám đốc chi nhánh CTCP TRAPHACO tại TP.HCM
 - 03-2008 đến nay: Ủy viên Hội đồng quản trị CTCP TRAPHACO
- ✓ *Số cổ phần nắm giữ:* 37.515 cổ phần

Ban Tổng giám đốc

➤ **Tổng giám đốc – Bà Vũ Thị Thuận**

Lý lịch đã trình bày như trên.

➤ **Phó Tổng giám đốc phụ trách Tài chính – Bà Nguyễn Thị Mùi**

Lý lịch đã trình bày như trên.

➤ **Phó Tổng giám đốc phụ trách Kinh doanh – Ông Trần Túc Mã**

Lý lịch đã trình bày như trên.

➤ **Phó Tổng giám đốc phụ trách Nghiên cứu – Phát triển – Ông Nguyễn Huy Văn**

Lý lịch đã trình bày như trên.

➤ **Phó Tổng giám đốc phụ trách Sản xuất – Bà Phạm Thị Phượng**

- ✓ *Họ và tên:* Phạm Thị Phượng
- ✓ *Giới tính:* Nữ
- ✓ *Số CMTND:* 010104551 - Ngày cấp: 07/11/2003 – Nơi cấp: CA Hà Nội
- ✓ *Sinh ngày:* 02/02/1956
- ✓ *Nơi sinh:* Hải Hưng
- ✓ *Dân tộc:* Kinh
- ✓ *Quốc tịch:* Việt Nam
- ✓ *Quê quán:* Thượng vũ, Kim Thành, Hải Dương
- ✓ *Nơi cư trú:* P107 K17 Tập thể Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- ✓ *Trình độ văn hóa:* 10/10
- ✓ *Trình độ chuyên môn:* Dược sĩ chuyên khoa I
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty :* Phó TGD phụ trách sản xuất Công ty CP TRAPHACO
- ✓ *Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:* Không có
- ✓ *Quá trình công tác:*
 - 02-1979 đến 01-1989: Cán bộ sở Y tế – Tổng cục Đường sắt
 - 02-1989 đến 03-1993: Cán bộ trạm vệ sinh phòng dịch Đường Sắt
 - 04-1993 đến 12-1995: Cán bộ Xí nghiệp dược đường sắt
 - 01-1996 đến 12-1998: Trưởng phòng Kỹ thuật- Công ty dược TRAPHACO
 - 01-1999 đến 12-1999: Phó phòng ĐBCL- Công ty dược TRAPHACO
 - 01-2000 đến 04-2003: Trưởng phòng KTCL - Công ty CP TRAPHACO
 - 05-2003 đến 12-2003: Ủy viên HĐQT – Phó Giám đốc phụ trách sản xuất – chất lượng , Công ty cổ phần TRAPHACO
 - 01-2004 đến 02-2006: Ủy viên HĐQT – Phó Giám đốc Công ty cổ phần TRAPHACO kiêm Giám đốc nhà máy Hoàng Liệt
 - 03-2006 đến 12-2007: Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất Công ty cổ phần TRAPHACO kiêm Giám đốc nhà máy Hoàng Liệt
 - 01-2008 đến nay: Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất Công ty cổ phần TRAPHACO
- ✓ *Số cổ phần nắm giữ:* 24.365 cổ phần

Ban Kiểm soát

➤ **Trưởng Ban kiểm soát – Ông Nguyễn Tất Văn**

- ✓ *Họ và tên:* Nguyễn Tất Văn

- ✓ *Giới tính:* Nam
- ✓ *Số CMTND:* 012419829 - *Ngày cấp:* 08/04/2001 - *Nơi cấp:* CA Hà Nội
- ✓ *Sinh ngày:* 26/02/1966
- ✓ *Nơi sinh:* Bắc Ninh
- ✓ *Dân tộc:* Kinh
- ✓ *Quốc tịch:* Việt Nam
- ✓ *Quê quán:* Bắc Ninh
- ✓ *Địa chỉ thường trú:* 2 lô N- khu 4ha- Phúc Xá- Ba Đình- Hà Nội
- ✓ *Trình độ văn hóa:* 12/12
- ✓ *Trình độ chuyên môn:* Dược sĩ chuyên khoa I, Cử nhân kinh tế
- ✓ *Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:* Trưởng BKS - Trưởng phòng Kỹ thuật & Đảm bảo chất lượng Công ty CP TRAPHACO
- ✓ *Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:* Không có
- ✓ *Quá trình công tác:*
 - 1989 đến 1990: Công tác tại Sở Y tế Đường sắt
 - 1990 đến 1994: Tổ trưởng tổ Viên nén XNDP Đường sắt
 - 1994 đến 1998: Quản đốc phân xưởng thuốc ống Công ty DP Bộ Giao thông Vận tải
 - 1998 đến nay: Trưởng phòng Kỹ thuật - Đảm bảo chất lượng Công ty CP TRAPHACO
- ✓ *Số cổ phần nắm giữ:* 15.975 cổ phần

➤ **Thành viên Ban kiểm soát – Bà Nguyễn Thị Hậu**

- ✓ *Họ và tên:* Nguyễn Thị Hậu
- ✓ *Giới tính:* Nữ
- ✓ *Số CMTND:* 012800117 - *Ngày cấp:* 28/04/2003 - *Nơi cấp:* CA Hà Nội
- ✓ *Sinh ngày:* 21/11/1966
- ✓ *Nơi sinh:* Xã Nghĩa Lâm, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định
- ✓ *Dân tộc:* Kinh
- ✓ *Quốc tịch:* Việt Nam
- ✓ *Quê quán:* Xã Nghĩa Lâm, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định
- ✓ *Địa chỉ thường trú:* Số 38 tổ 35 Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội
- ✓ *Trình độ văn hóa:* 12/12
- ✓ *Trình độ chuyên môn:* Thạc sĩ Dược học
- ✓ *Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:* Giám đốc nhà máy Hoàng Liệt - Công ty CP TRAPHACO
- ✓ *Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:* Không có
- ✓ *Quá trình công tác:*
 - 9/1990 đến 12/1997: Nhân viên dược Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển, Ưông Bí, Quảng Ninh
 - 12/1997 đến 03/2001: Quản đốc phân xưởng Viên hoàn – Công ty CP TRAPHACO
 - 03/2001 đến 12-2007: Phó phòng TCHC Công ty CP TRAPHACO
 - 01/2008 đến nay: Giám đốc nhà máy Hoàng Liệt
- ✓ *Số cổ phần nắm giữ:* 18.000 cổ phần

➤ **Thành viên Ban kiểm soát – Bà Nguyễn Thị Kim Hoa**

- ✓ *Họ và tên:* Nguyễn Thị Kim Hoa
- ✓ *Giới tính:* Nữ
- ✓ *Số CMTND:* 012237803 - *Ngày cấp:* 16/06/1999 - *Nơi cấp:* CA Hà Nội
- ✓ *Sinh ngày:* 09/04/1964
- ✓ *Nơi sinh:* Phú Thọ
- ✓ *Dân tộc:* Kinh
- ✓ *Quốc tịch:* Việt Nam
- ✓ *Quê quán:* Từ Sơn, Bắc Ninh
- ✓ *Địa chỉ thường trú:* 1/5 14/53 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội
- ✓ *Trình độ văn hóa:* 12/12
- ✓ *Trình độ chuyên môn:* Cử nhân kinh tế
- ✓ *Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:* Thành viên Ban kiểm soát – Nhân viên phòng Kinh doanh CTCP TRAPHACO
- ✓ *Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:* Không có
- ✓ *Quá trình công tác:*
 - 1990 đến tháng 08/2008: Công tác tại phòng Kế toán - CTCP TRAPHACO
 - 09/2008 đến nay: Công tác tại phòng Kinh doanh – CTCP TRAPHACO
- ✓ *Số cổ phần nắm giữ:* 20.035 cổ phần

➤ **Kế toán trưởng – Ông Đinh Trung Kiên**

- ✓ *Họ và tên:* Đinh Trung Kiên
- ✓ *Giới tính:* Nam
- ✓ *Số CMND:* 011723478 *Ngày cấp:* 12/04/1991 - *Nơi cấp:* Hà Nội
- ✓ *Ngày tháng năm sinh:* 29/10/1973
- ✓ *Nơi sinh:* Hà Nội
- ✓ *Quốc tịch:* Việt Nam
- ✓ *Dân tộc:* Kinh
- ✓ *Quê quán:* Nam Định
- ✓ *Địa chỉ thường trú:* 402 Đ10 tập thể Vĩnh Hồ, Phường Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội
- ✓ *Trình độ văn hoá:* 12/12
- ✓ *Trình độ chuyên môn:* Cử nhân kinh tế
- ✓ *Quá trình công tác:*
 - 1994 đến 12/2004: Nhân viên Phòng Tài chính Kế toán Công ty CP Traphaco
 - 01/2005 đến 12/2007: Phó Phòng Tài chính Kế toán Công ty CP Traphaco
 - 01/2008 đến nay: Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng TCKT Công ty CP Traphaco
- ✓ *Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:* Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng TCKT CTCP Traphaco
- ✓ *Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:* Không
- ✓ *Số cổ phần đang nắm giữ:* 9.130 cổ phần

3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

Số lượng người lao động trong Công ty

Tính đến thời điểm hiện tại, tổng số người lao động trong Công ty là 616 người, số lượng cán bộ công nhân viên của từng bộ phận và trình độ lao động được thể hiện ở bảng sau:

CƠ CẤU NHÂN SỰ CÁC PHÒNG BAN

STT	Phòng ban	Trên ĐH	Đại học	Trung học	DT+CN	Tổng cộng
1	Ban Giám đốc	4	1	-	-	5
2	TC-HC	2	15	3	7	27
3	Kế toán	-	7	-	-	7
4	NC-PT	6	8	1	6	21
5	Kế hoạch	-	6	8	7	21
6	XNK - CUVT	-	9	4	1	14
7	Đảm bảo chất lượng	1	10	4	6	21
8	Kiểm tra chất lượng	5	13	3	2	23
9	Kinh doanh	1	36	29	32	98
10	Marketing	2	11	0	0	13
11	CN. TP Hồ Chí Minh	1	9	20	29	59
12	CN. Miền Trung	1	5	8	5	19
13	Nhà máy Hoàng Liệt	-	5	13	70	88
14	PX. Thực nghiệm	-	3	8	77	88
15	PX. Ngọc hồi	-	2	5	54	61
16	PX. Tây Y	-	2	2	30	34
17	Nhóm Khoán	-	-	-	17	17
Tổng cộng		23	142	108	343	616
Tỷ lệ		3,73%	23,05%	17,53%	55,68%	100,00%

Nguồn: TRAPHACO

Các chế độ đối với người lao động

Chính sách trả lương cho người lao động

Chính sách trả lương được xây dựng dựa trên tiêu chí công bằng, minh bạch và thực hiện theo mục tiêu khuyến khích người lao động không ngừng nâng cao năng suất, chất lượng và tinh thần trách nhiệm trong công việc được giao.

Mức lương bình quân năm 2008 là 4.300.000 đồng/người/tháng.

Chế độ khen thưởng

Đề động viên, khuyến khích người lao động trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty Cổ phần TRAPHACO áp dụng các hình thức khen thưởng đa dạng. Hàng quý và thường niên, Công ty tổ chức khen thưởng các cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Ngoài việc khen thưởng bằng vật chất, công ty còn có các hình thức khen thưởng đề cao tinh thần như sự tôn vinh, biểu dương, công nhận, hoặc có các khen thưởng đặc biệt như thưởng cổ phiếu, thưởng bằng những

chuyên tham quan, học tập trong và ngoài nước,...

Chế độ phụ cấp lương và các chế độ khác

Chế độ phụ cấp lương được quy định tại quy chế lương hiện hành của Công ty, bao gồm các hình thức phụ cấp về độc hại, phụ cấp làm ngoài giờ, phụ cấp trách nhiệm,...

Ngoài tiền lương và phụ cấp lương, cán bộ công nhân viên trong Công ty còn được hưởng nhiều chế độ đãi ngộ khác như: Được làm việc trong môi trường làm việc có kỷ luật, cạnh tranh lành mạnh; điều kiện, phương tiện làm việc phù hợp; có cơ hội được đào tạo, phát triển; tiền lương, tiền thưởng có tính cạnh tranh tương đối cao; được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể; hỗ trợ ăn trưa, ăn ca; hỗ trợ các cán bộ làm công tác phụ trách tổ, nhóm; chăm sóc và khám sức khỏe định kỳ,...

Ngoài ra, CBCNV TRAPHACO được chăm lo đời sống vật chất và tinh thần bằng quỹ phúc lợi như nghỉ mát, vui chơi tập thể, con em được quan tâm, chăm sóc,...

Bên cạnh đó, Công ty cũng chú trọng đến việc tổ chức các đoàn thể nhằm hỗ trợ và bảo vệ quyền lợi người lao động cũng như chăm lo đời sống tinh thần cho nhân viên. Các tổ chức chính trị và chính trị xã hội bao gồm: Đảng bộ, Công đoàn cơ sở, Liên chi đoàn TNCSHCM đã, đang hoạt động tốt theo đúng Điều lệ của tổ chức, phát huy vai trò tích cực của mình. Các hoạt động của các tổ chức này được tổ chức thường xuyên, đa dạng, hấp dẫn người lao động, giúp người lao động nắm được mục tiêu phát triển của Công ty, thấy được trách nhiệm của mình trong quá trình tạo dựng doanh nghiệp, qua đó thêm gắn bó với Công ty. Đây là những viên gạch từng ngày, từng ngày góp phần xây dựng nên nền văn hoá doanh nghiệp mang đậm bản sắc TRAPHACO.

Chính sách đào tạo

Bên cạnh chính sách thu hút người tài, TRAPHACO rất chú trọng đến công tác đào tạo nguồn nhân lực. Hàng năm, kinh phí dành cho công tác đào tạo chiếm từ 0,3% - 0,4% trên tổng doanh thu của Công ty.

Nội dung đào tạo của TRAPHACO được xây dựng trên nhu cầu thực tế của người lao động và đòi hỏi của công việc. Về cơ bản, chương trình đào tạo bao gồm phần đào tạo chung (an toàn lao động, tiêu chuẩn ISO, văn hoá doanh nghiệp,...) và phần đào tạo được thiết kế riêng cho các phòng ban, vị trí (kỹ năng quản lý, kỹ năng giao tiếp, quản trị nhân sự, nghiên cứu thị trường, đào tạo nghề,...).

Tùy theo từng nội dung đào tạo, TRAPHACO lựa chọn phương pháp đào tạo phù hợp, bao gồm các hình thức: tổ chức theo lớp học có chuyên gia, các buổi hội thảo, học tập kinh nghiệm từ các doanh nghiệp trong và ngoài nước hoặc đào tạo thông qua việc dạy nghề trực tiếp,...

Với chính sách đào tạo hợp lý và hiệu quả, Công ty đã thực sự tạo nên nguồn nhân lực với chất lượng cao, đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của các hoạt động sản xuất và kinh doanh trong một môi trường cạnh tranh ngày quyết liệt.

4. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

Trong năm 2008, để tăng cường hiệu quả trong công tác điều hành và quản trị Công ty, TRAPHACO đã có một số thay đổi quan trọng về thành phần Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng, cụ thể như sau:

- Hội đồng quản trị được bổ sung thêm 01 thành viên mới là Ông Nông Hữu Đức (Sơ yếu lý lịch đã nêu ở phần trên). Quyết định này được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Traphaco thông qua tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2008 (Nghị quyết số 21/NQ ngày 28 tháng 3 năm 2008).
- Bà Nguyễn Thị Mùi (Ủy viên HĐQT – Sơ yếu lý lịch đã nêu ở phần trên) trước đây nắm giữ chức vụ Kế toán trưởng, trong năm 2008 đã được bổ nhiệm vào chức vụ Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính của Công ty.
- Ông Đinh Trung Kiên được bổ nhiệm vào chức vụ Kế toán trưởng thay cho Bà Nguyễn Thị Mùi.

THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

1. Thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

➤ Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hiện tại Hội đồng quản trị Công ty có 06 thành viên, trong đó có 02 thành viên độc lập không điều hành. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 năm.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

01.	Bà Vũ Thị Thuận	–	Chủ tịch Hội đồng quản trị
02.	Bà Nguyễn Thị Mùi	–	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
03.	Ông Nguyễn Huy Văn	–	Ủy viên Hội đồng quản trị
04.	Ông Trần Túc Mã	–	Ủy viên Hội đồng quản trị
05.	Bà Hoàng Thị Rược	–	Ủy viên Hội đồng quản trị
06.	Ông Nông Hữu Đức	–	Ủy viên Hội đồng quản trị

Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2008:

Trong năm vừa qua, Hội đồng quản trị đã tổ chức 14 cuộc họp để kịp thời nắm bắt và xây dựng các định hướng phát triển doanh nghiệp. Đồng thời, Hội đồng quản trị cũng chỉ đạo và giám sát Ban Tổng giám đốc điều hành trong việc thực hiện các chỉ tiêu về sản xuất và kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị đã đề ra các nghị quyết, quyết định quan trọng để thực hiện và hoàn thành thắng lợi các nghị quyết của đại hội đồng cổ đông đã thông qua với các kết quả nổi bật sau :

- Tổng doanh thu: vượt **24%** so với kế hoạch của nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2008.
- Lợi nhuận sau thuế: đạt **46 tỷ đồng** (đạt **120%** so với năm 2007)
- Chỉ tiêu nộp ngân sách nhà nước đúng qui định của pháp luật.
- Hoàn thành việc đưa cổ phiếu lên niêm yết SGDCK TP HCM vào ngày 26/11/2008.
- Đang thực hiện các dự án xây dựng tại TP. HCM, Hoàng Liệt, Yên Ninh, Nam Định. Công ty THHH Traphaco Sapa vẫn duy trì hoạt động có lãi và là nguồn cung cấp dược liệu ổn định và cao dược liệu quan trọng cho Traphaco.
- Triển khai thực hiện hoàn thành “Thực hành tốt phân phối thuốc – GDP”, tiếp tục duy trì các thực hành tốt GPs: GMP – WHO, GSP, GLP đã được Cục QLD tái kiểm tra cấp chứng chỉ, tiêu chuẩn ISO 9001:2000 đã được BVQI tái kiểm tra cấp chứng chỉ; triển khai áp dụng tiêu chuẩn ISO 14001: 2004 đã được Quacert cấp chứng chỉ công nhận; áp dụng công cụ 5S - Nhật bản.

Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT:

Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, thù lao cho Hội đồng quản trị trong năm 2008 là 3% lợi nhuận sau thuế của Công ty (*phần lợi nhuận sau thuế không bao gồm ưu đãi đầu tư*).

➤ Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là tổ chức thay mặt cổ đông kiểm soát tính hợp lý và hợp pháp của mọi hoạt động kinh doanh, quản trị, điều hành và báo cáo tài chính của Công ty. Hiện tại Ban kiểm soát Công ty có 03 thành viên, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 năm.

Danh sách thành viên Ban Kiểm soát

- | | | |
|---------------------------|---|--------------------------|
| 01. Ông Nguyễn Tất Văn | – | Trưởng Ban Kiểm soát |
| 02. Bà Nguyễn Thị Hậu | – | Thành viên Ban Kiểm soát |
| 03. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa | – | Thành viên Ban Kiểm soát |

Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2008:

- Kiểm soát chiến lược:
 - Thường xuyên giám sát việc thực hiện các nghị quyết ĐHĐCĐ của HĐQT, Ban TGD. Tham dự tất cả các phiên họp thường kỳ cũng như bất thường của HĐQT (14 phiên). Đóng góp ý kiến xây dựng các quyết định, nghị quyết của HĐQT phù hợp với luật doanh nghiệp mới và điều lệ công ty.
 - Giám sát HĐQT thực hiện chức năng trong công tác nhân sự.
 - Thường xuyên ghi nhận, kiểm tra các ý kiến, kiến nghị, đề xuất của cổ đông và đề nghị HĐQT, Ban giám đốc xem xét, giải thích và giải quyết kịp thời các kiến nghị đó.
- Kiểm soát hoạt động:
 - Tổ chức kiểm tra chứng từ, sổ sách kế toán, thẩm định báo cáo tài chính của công ty (01 lần/năm)
 - Giám sát việc thực hiện các hợp đồng cung cấp nguyên phụ liệu, vật tư; giám sát các hoạt động quảng cáo và hỗ trợ bán hàng.
 - Kiểm tra các đại lý phân phối tại các tỉnh trong hoạt động bán hàng và quản lý hàng tiền.
 - Kiểm tra công tác hạch toán kế toán tại chi nhánh TP. HCM và miền Trung.
 - Theo dõi quá trình đầu tư, xây dựng Nhà văn phòng & kho chi nhánh miền Nam, Nam Định, Yên Ninh, Hoàng Liệt.
 - Giám sát việc chấp hành các chế độ chính sách với người lao động.
 - Giám sát việc chi trả cổ tức và thực hiện phân bổ lợi nhuận hàng năm.
- Kiểm soát Báo cáo tài chính:
 - Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hàng quý, năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập vào giữa kỳ và cuối kỳ; giám sát việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra.

Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên ban Kiểm soát

Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, thù lao cho Hội đồng quản trị trong năm 2008 là 0,6% lợi nhuận sau thuế của Công ty (phần lợi nhuận sau thuế không bao gồm ưu đãi đầu tư).

2. Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty

Để tăng cường hơn nữa hiệu quả trong hoạt động quản trị Công ty, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc sẽ tập trung thực hiện các kế hoạch sau:

- Ổn định hơn nữa mô hình tổ chức để xây dựng bộ máy hợp lý khoa học trên cơ sở các quy trình tác nghiệp, mô tả công việc. Bộ máy điều hành cần tinh gọn nhưng vẫn đảm bảo điều hành toàn công ty hiệu quả.
- Xây dựng chiến lược nguồn nhân lực, tuyển dụng, đào tạo có kế hoạch dài hạn, ngắn hạn, kết hợp các phương thức đào tạo và tự đào tạo.
- Ngoài đào tạo về nghiệp vụ chuyên môn, quan tâm hơn đến công tác đào tạo về kỹ năng quản lý cho các cấp quản lý công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát phải được đào tạo và đạt chứng chỉ về quản trị công ty.
- Thực hiện tốt các quy định về thưởng phạt để tạo động lực phát triển.
- Thường xuyên điều chỉnh các quy trình làm việc cho phù hợp, phối hợp hiệu quả, phát huy tốt hiệu quả các hệ thống quản lý chất lượng GPs, ISO, 5S.
- Liên tục cập nhật, đổi mới, nhất là quy chế nội bộ.
- Lựa chọn những cán bộ có đủ năng lực, chuyên môn, phẩm chất đạo đức để thành lập một bộ phận chuyên trách giám sát việc thực hiện các quy chế quản lý nội bộ.
- Đưa việc xây dựng văn hoá doanh nghiệp thành mục tiêu hiện thực với những tiêu chí cụ thể trong giai đoạn tới.

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của cổ đông nội bộ (tại thời điểm 10/2/2009)

LOẠI CỔ ĐÔNG	STT	HỌ TÊN	SLCP BAN ĐẦU	SLCP +/-	TỔNG SỐ CP	TỶ LỆ NẮM GIỮ	
TRONG NƯỚC	HDQT	1	Vũ Thị Thuận(**)	100.892	+27.270	128.162	1,60%
		2	Nguyễn Thị Mùi(**)	91.832	0	91.832	1,14%
		3	Nguyễn Huy Văn(**)	80.000	0	80.000	1,00%
		4	Hoàng Thị Rược	49.660	0	49.660	0,62%
		5	Trần Túc Mã(**)	55.820	0	55.820	0,70%
		6	Nông Hữu Đức	37.515	0	37.515	0,47%
	BGD	7	Phạm Thị Phương	22.625	1.740	24.365	0,30%
	BKS	8	Nguyễn Tất Văn	15.975	0	15.975	0,20%
		9	Nguyễn Thị Kim Hoa	20.035	0	20.035	0,25%

LOẠI CỔ ĐÔNG	STT	HỌ TÊN	SLCP BAN ĐÀU	SLCP +/-	TỔNG SỐ CP	TỶ LỆ NĂM GIỮ
	10	Nguyễn Thị Hậu	18.000	0	18.000	0,23%
KTT	11	Đình Trung Kiên	9.130	0	9.130	0,11%
TỔNG CỘNG			501.484	29.010	530.494	6,64%

(**) Thành viên HĐQT đồng thời là thành viên Ban Tổng giám đốc

4. Các dữ liệu thống kê về cổ đông

➤ Cơ cấu cổ đông của Công ty (tại thời điểm 31/2/2008):

Cổ đông	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ (%)	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ (%)	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ (%)
1. Cổ đông nhà nước (SCIC)	2.933.832	36,67%	-	-	2.933.832	36,67%
2. Cổ đông nội bộ	530.494	6,63%	-	-	530.494	6,63%
<i>HDQT</i>	<i>442.989</i>	<i>5,53%</i>	-	-	<i>442.989</i>	<i>5,53%</i>
<i>Ban Tổng giám đốc(*)</i>	<i>24.365</i>	<i>0,30%</i>	-	-	<i>24.365</i>	<i>0,30%</i>
<i>Ban Kiểm soát</i>	<i>54.010</i>	<i>0,68%</i>	-	-	<i>54.010</i>	<i>0,68%</i>
<i>Kế toán trưởng</i>	<i>9.130</i>	<i>0,11%</i>	-	-	<i>9.130</i>	<i>0,11%</i>
3. Cổ đông khác	3.685.874	46,07%	849.800	10,6%	4.535.674	56,69%
<i>Cá nhân</i>	<i>3.510.314</i>	<i>43,88%</i>	<i>6.600</i>	<i>0,08%</i>	<i>3.516.914</i>	<i>43,96%</i>
<i>Tổ chức</i>	<i>584.685</i>	<i>3,21%</i>	<i>843.200</i>	<i>9,89%</i>	<i>1.047.770</i>	<i>13,10%</i>
Tổng số vốn điều lệ	7.150.200	89,4	849.800	10,6%	8.000.000	100,00%

➤ Thông tin về cổ đông lớn của Công ty (tại thời điểm 31/12/2008):

Tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ năm giữ
Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)	Số 6 Phan Huy Chú, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	0106000737	2.933.832	36,67%
Vietnam Azalea Fund Limited	P.O. Box 1984, Boundary Hall, Cricket Square, Grand Cayman KY1-1104, Cayman Islands	CD-185851	400.000	5,00%

CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIÊM TỔNG GIÁM ĐỐC

VŨ THỊ THUẬN